

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH THUẬN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 75/2024/DS-ST
Ngày: 09/8/2024
Về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng về tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sử Thị Huyền Trang

Ông Đặng Hoàng Môn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên
tòa:** Bà Võ Thị Tuyết Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 118/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐXXST-DS ngày 19/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993; địa chỉ: Số B Đ, phường I, quận D, tp Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn:

Ông Võ Thanh T, sinh năm: 1979, địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Ông Trần Văn T1, sinh năm: 2001, địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Phương T2, sinh năm 1970; địa chỉ: Số B Đ, phường I, quận D, tp Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/5/2023 nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn A trình bày:

Vào ngày 04/4/2023 cha là ông Nguyễn Phương T2 điều khiển xe ô tô hiệu SUZUKI XL 7, biển kiểm soát 50E-04383 hướng lưu thông từ A đi thành phố C, xe do ông Nguyễn Tuấn A là chủ sở hữu. Đến quốc lộ H, thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp lúc 16 giờ ngày 04/4/2023 thì xảy tai nạn giao thông liên hoàn giữa 04 xe ô tô gồm: Xe số 51F-56497, xe 60A-48696, xe 50E-04383 (do ông Nguyễn Phương T2 điều khiển) và xe ô tô tải số 68H-02172 do tài xế Trần Văn T1 điều khiển trên xe còn có anh T4 con của chủ xe ngồi trên Cabin.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là xe ô tô tải số 68H-02172 do tài xế Trần Văn T1 điều khiển không giữ khoảng cách an toàn theo quy định với xe cùng chiều phía trước nên đã gia trạm với đuôi xe ô tô 50E-04383 xe do ông Nguyễn Phương T2 điều khiển làm cho xe tài xế T1 điều khiển đâm liên hoàn vào đuôi xe số 60A-48696 đang lưu thông phía trước, hậu quả làm xe số 50E -04383 bị hư hỏng nặng phần đầu và đuôi xe.

Tại phiên toà, ông Tuấn A xác định xe có mua bảo hiểm 02 chiều của công ty B theo hợp đồng bảo hiểm cơ giới số 024OTTN+220028749 ngày 21/10/2022. Thời điểm xảy ra tai nạn 04/4/2023 ông có liên hệ đến tổng Công ty Cổ phần B1 - Công ty B2 bên T3 được hướng dẫn về nơi xảy ra tai nạn là tỉnh Đồng Tháp là Công ty Cổ phần B2- Công ty B2 sẽ thực hiện việc bồi thường nên ông gửi tất cả các thủ tục gửi cho công ty B2 để được bồi thường nhưng bên Công ty Cổ phần B2- Công ty B2 không thanh toán với lý do do chủ xe 50E-043.83 đã tiến hành thương lượng bồi thường với bên xe 68H-02172 từ đó công ty B2 không bồi thường.

Nay yêu cầu ông T bồi thường phần đuôi xe còn là 26.082.000 đồng. Đối với phần đầu xe tổng chi phí là 113.778.000 đồng do bên ông tuy có tham gia bảo hiểm nhưng không được thanh toán bảo hiểm nên đồng ý chịu $\frac{1}{2}$ rủi ro với chi phí là 56.889.000 đồng, chỉ yêu cầu ông T, ông T1 bồi thường số tiền là 56.889.000 đồng (trong đó yêu cầu ông T là 28.444.500 đồng, yêu cầu ông T1 là 28.444.500 đồng). Ngoài ra yêu cầu ông T phải thanh toán số tiền 2.500.000 đồng để công ty xuất hoá đơn. Đối với phần bồi thường thiệt hại 30 ngày xe nằm bãi nay xác định yêu cầu số tiền là 7.500.000 đồng, không yêu cầu đối với ông T mà yêu cầu riêng đối với ông T1 bồi thường là 7.500.000 đồng. Như vậy, phần ông T phải bồi thường cho ông tổng số tiền là 57.719.500 đồng, đồng ý cho ông

T thanh toán số tiền trên đến hết ngày 09/9/2024; đối với ông T1 phải bồi thường cho ông số tiền là 35.944.500 đồng.

Bị đơn ông Võ Thanh T trình bày:

Ông xác định vụ việc tai nạn giao thông xảy ngày lúc 16 giờ ngày 04/4/2023 xe ô tô tải số 68H-02172 do tài xế ông Trần Văn T1 điều khiển. Do tài xế ông T1 điều khiển di chuyển trên quốc lộ C đến đoạn đường thuộc ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thì xảy ra vụ va chạm giao thông với ô tô biển số 50E-04383 lưu thông cùng chiều phía trước, lúc này con trai là Võ Minh T4 cùng ngồi trong cabin. Được biết trước thời điểm ô tô tải của ông va chạm với xe ô tô biển số 50E-04383 thì xe ô tô 50E-04383 đã va chạm với 02 xe khác đi cùng chiều phía trước. Lý do xảy ra va chạm là do xe ô tô 50E-04383 của ông Nguyễn Tuấn A do ông Nguyễn Phương T2 điều khiển đã va chạm với 02 xe di chuyển cùng chiều phía trước và dừng đột ngột giữa đường trên cầu khiến tài xế T1 không giữ khoảng cách an toàn nên đâm vào đuôi xe biển số 50E-04383. Kết quả xe ô tô tải của ông bị hư hỏng phần đầu, còn chiếc xe ô tô 50E-04383 bị hư hỏng phần đuôi xe, đầu xe.

Trước đây ông đã thanh toán số tiền 55.000.000 đồng để mua phụ tùng cho phần đuôi xe của ông Tuấn A tại Công ty Cổ phần T5 đô Kiên Giang nhưng ông Tuấn A không đồng ý thay tại đây mà yêu cầu kéo xe về Thành phố sửa chữa với chi phí đội lên. Nay ông vẫn đồng ý tiếp tục bồi thường cho ông Tuấn A phần đuôi xe còn lại 26.082.000 đồng.

Xe ông mua bảo hiểm bắt buộc TNDS của Công ty B3 - Tổng Công ty cổ phần B4 thời gian bảo hiểm từ 09/5/2022 đến 8/5/2023 có giấy chứng nhận Bảo hiểm tự nguyện cơ giới và tham gia bảo hiểm vật chất xe 68H-02172. Ông có liên hệ bảo hiểm ông tham gia sẽ cho thanh toán số tiền 69.000.000 đồng phần đuôi xe, phần đầu xe bảo hiểm không có thanh toán cho ông nhưng đến nay bên ông Tuấn A cũng chưa gửi các chứng từ có liên quan cho ông thanh toán bảo hiểm. Nay ông đồng ý thanh toán cho ông Tuấn A số tiền là 2.500.000 đồng để công ty xuất hoá đơn.

Đối với chi phí sửa xe phần đầu số tiền ông Tuấn A yêu cầu 113.778.000 đồng theo hoá đơn chứng từ. Nay ông Tuấn A cho rằng bảo hiểm không thanh toán được nên ông Tuấn A chịu rủi ro là 50% với số tiền 56.889.000 đồng là ông thống nhất không có ý kiến. Đối với 50 % chi phí còn lại với số tiền là 56.889.000 đồng phía ông Tuấn A chỉ yêu cầu ông bồi thường số tiền là 28.444.500 đồng và yêu cầu ông T1 bồi thường số tiền là 28.444.500 đồng thì

ông thống nhất bồi thường cho ông Tuấn A số tiền 28.444.500 đồng. Nay ông đồng ý bồi thường cho ông Tuấn A tổng số tiền là 57.719.500 đồng đến hết ngày 09/9/2024.

Về phần bồi thường thiệt hại 30 ngày xe không hoạt động hiện nay ông Tuấn A yêu cầu ông T1 là 7.500.000 đồng và yêu cầu ông T1 thanh toán chi phí phần đầu xe còn lại là 28.444.500 đồng thì ông T1 phải có trách nhiệm trả.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/8/2023 tại Toà án bị đơn ông Trần Văn T1 trình bày:

Ông T1 xác định vào ngày 04/4/2023 khi xe lưu thông xe trên đường thì xảy ra tai nạn giao thông tại ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, ông điều khiển xe ô tô tải 68H-02172 do không giữ khoảng cách va chạm vào đuôi xe ô tô biển số 50E-04383 dẫn đến xe ô tô biển số 50E-04383 đụng vào đuôi xe 60A-48696 đang lưu thông phía trước làm xe ô tô biển số 50E-04383 hư hỏng luôn phần đầu. Nay ông T1 xác định đồng ý bồi thường 50% số tiền thiệt hại thực tế bao nhiêu bồi thường bấy nhiêu.

Tại biên bản hoà giải ngày 07/6/2024 tại Toà án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Phương T2 trình bày:

Vụ tai nạn xảy ra làm cho xe của Tuấn A bị thiệt hại phần đầu xe và đuôi xe, những ngày không hoạt động 30 ngày. Nay có ý kiến ông T phải bồi thường cho ông Tuấn A chi phí đuôi xe còn là 26.082.000 đồng. Đối với phần đầu xe tổng chi phí 113.778.000 đồng nay ông Tuấn A tự chịu 50% chi phí rủi ro khi bảo hiểm không thanh toán với số tiền là 56.889.000 đồng, còn 50 % còn lại với số tiền là 56.889.000 đồng thì ông T, ông T1 mỗi người có trách nhiệm bồi thường cho con ông là 28.444.500 đồng. Đối với phần bồi thường thiệt hại 30 ngày xe không hoạt động là 30.000.000 đồng nay ông Tuấn A chỉ yêu cầu ông T1 bồi thường 15.000.000 đồng là ông thống nhất. Tại phiên toà, ông T2 vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tuấn A đối với bị đơn ông T, ông T1. Theo đó, buộc ông T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho ông Tuấn A tổng số tiền là 57.719.500 đồng, thời gian thanh toán đến hết ngày 09/9/2024. Đồng thời, buộc ông T1 bồi thường thiệt hại cho ông Tuấn A tổng số tiền là 35.944.500 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông T1 và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T2 có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông T1, ông T2 theo quy định Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Quan hệ pháp luật vụ án “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng:

Theo lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn tại phiên toà có cơ sở xác định lúc 16 giờ ngày 04/4/2023 tại quốc lộ F, ấp A, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp xe ô tô tải biển số 68H.02172 do ông Trần Văn T1 sinh năm 2001 ngụ ấp K, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang điều khiển chạy hướng An Hữu đi thành phố C đến khu vực trên đã va vào xe ô tô biển số 50E-04383 do ông Nguyễn Phương T2 điều khiển đang dừng phía trước. Sau khi va chạm vào xe ô tô biển số 50E-043.83 tiếp tục va chạm vào xe ô tô biển số 60A-48696 do Nguyễn Khánh D sinh năm 1986 điều khiển dừng phía trước, hậu quả làm xe số 50E-04383 bị hư hỏng nặng phần đầu và đuôi xe.

Như vậy, có cơ sở xác định đã xảy ra vụ tai nạn giao thông làm thiệt hại về tài sản. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ xác định xe ô tô tải số 68H-02172 do tài xế Trần Văn T1 điều khiển, trên xe còn có anh T4 con của chủ xe ngồi trên Cabin thuộc quyền sở hữu của ông Võ Thanh T. Tai nạn xảy ra gây thiệt hại phần đuôi xe ô tô biển số 50E-04383 của ông Nguyễn Tuấn A với tổng chi phí 81.234.000 đồng nhưng ông T đã thanh toán cho ông Tuấn A chi phí mua vật tư phụ tùng của của Công ty Cổ phần T5 do chi nhánh K đem về Công ty TNHH T6 là 55.000.000 đồng, số tiền còn lại 26.082.000 đồng nguyên đơn ông Tuấn A đã bỏ tiền ra thanh toán nên yêu cầu ông T bồi thường 26.082.000 đồng. Đối với chi phí sửa phần đầu xe là 113.778.000 đồng theo hoá đơn 23/02/2024 nguyên đơn ông Tuấn A đã bỏ tiền ra thanh toán 113.778.000 đồng nhưng nay xác định chịu ½ thiệt hại rủi ro là 56.889.000 đồng, chỉ yêu cầu ông T, ông T1 bồi thường số tiền phần đầu là 56.889.000 đồng, trong đó yêu cầu ông T là 28.444.500

đồng, phần ông T1 là 28.444.500 đồng; yêu cầu ông T số tiền phí 2.500.000 đồng chi phí để công ty xuất hoá đơn. Đối với phần bồi thường thiệt hại 30 ngày xe nằm bãi nay xác định yêu cầu số tiền là 7.500.000 đồng, yêu cầu đối với ông T1 bồi thường. Tại phiên toà nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông T bồi thường tổng chi phí là 57.719.500 đồng, bị đơn ông T đồng ý bồi thường cho ông Tuấn A tổng chi phí là 57.719.500 đồng trong thời hạn đến hết ngày 09/9/2024 nên ghi nhận ý kiến của ông T về số tiền bồi thường nêu trên cho ông Tuấn A.

Xét về yêu cầu của nguyên đơn ông Tuấn A yêu cầu bị đơn ông T1 bồi thường số tiền là 35.944.500 đồng (trong đó chi phí đầu xe là 28.444.500 đồng và chi phí nằm bãi số tiền 7.500.000 đồng).

Tại phiên toà mặc dù bị đơn ông T1 vắng mặt nhưng trước đó Toà án có làm việc với bị đơn được xác định đồng ý bồi thường 50% số tiền thiệt hại thực tế bao nhiêu bồi thường bấy nhiêu. Ngoài ra, tại bản cam kết của bị đơn ông T1 ngày 04/4/2023 cam kết chịu hoàn toàn chi phí đi lại cho bên thiệt hại, phục hồi hiện trạng ban đầu, bồi thường thiệt hại thu nhập hàng tháng hoặc đến khi bên xe bị thiệt hại được sửa chữa hoàn tất. Hội đồng xét xử nhận thấy tổng số tiền nguyên đơn yêu cầu đối với bị đơn ông T1 đều là những chi phí thực tế bị thiệt hại nên có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ 584 (căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường), Điều 585 (nguyên tắc bồi thường), Điều 586 (năng lực chịu trách nhiệm bồi thường), Điều 601 (bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra) của Bộ luật dân sự xác định chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra, ông T là chủ sở hữu xe ô tô tải số 68H-02172 nên có trách nhiệm bồi thường số tiền là cho ông Tuấn A tổng số tiền là 57.719.500 đồng. Đồng thời nguyên nhân xảy ra tai nạn là xe ô tô tải số 68H-02172 do tài xế Trần Văn T1 điều khiển đã không giữ khoảng cách an toàn theo quy định với xe cùng chiều phía trước nên đã gia trạm với đuôi xe ô tô 50E-04383 xe của ông Tuấn A hậu quả làm xe số 50E-04383 bị hư hỏng nặng phần đầu và đuôi xe do đó bị đơn ông T1 phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Tuấn A số tiền là 35.944.500 đồng (trong đó chi phí đầu xe là 28.444.500 đồng và chi phí nằm bãi số tiền 7.500.000 đồng).

[4] *Án phí sơ thẩm*: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị đơn ông Võ Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 57.719.500 đồng x 5% = 2.885.975 đồng (làm tròn 2.886.000 đồng).

Bị đơn ông Trần Văn T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 35.944.500 đồng x 5% = 1.797.225 đồng (làm tròn 1.797.000 đồng).

Hoàn trả cho ông Nguyễn Tuấn A số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 91, Điều 147, Điều 157, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 601 của Bộ luật Dân sự 2015; áp dụng Điều 6 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản của nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn A đối với bị đơn ông Võ Thanh T và bị đơn ông Trần Văn T1 tổng số tiền là 93.664.000 đồng. Trong đó: Phần ông Võ Thanh T bồi thường tổng chi phí là 57.719.500 đồng đến hết ngày 09/9/2024 và phần ông Trần Văn T1 bồi thường tổng chi phí là 35.944.500 đồng.

Kể từ khi ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn không trả đủ số tiền trên thì còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí sơ thẩm:

Bị đơn ông Võ Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.886.000 đồng.

Bị đơn ông Trần Văn T1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.797.000 đồng.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Tuấn A số tiền tạm ứng án phí 7.475.000 đồng theo biên lai thu số 0002862 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận.

3. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt ông T1, ông T2 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

THẨM

- TAND tỉnh Kiên Giang;

TÒA

- VKSND huyện Vĩnh Thuận;

- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;

- UBND xã Vĩnh Thuận;

- UBND xã Minh Thuận;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Phượng